

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

NGUYỄN THỊ HỒNG CHUNG

THƠ LÒ CAO NHUM

LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ
VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM

THÁI NGUYÊN - 2015

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

NGUYỄN THỊ HỒNG CHUNG

THƠ LÒ CAO NHUM

Chuyên ngành: Văn học Việt Nam

Mã số: 60 22 01 21

LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ
VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM

Người hướng dẫn khoa học: TS. LÊ HỒNG MY

THÁI NGUYÊN - 2015

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các nội dung nghiên cứu và kết quả trong đề tài này là trung thực, khách quan và chưa từng được công bố trong bất cứ công trình nghiên cứu nào trước đây.

Thái Nguyên ngày tháng năm 2015

Tác giả luận văn

Nguyễn Thị Hồng Chung

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
MỤC LỤC	ii
DANH MỤC CÁC BẢNG, BIỂU ĐỒ	iii
MỞ ĐẦU	1
1. Lí do chọn đề tài	1
2. Lịch sử vấn đề.....	2
3. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu	5
4. Đối tượng nghiên cứu và phạm vi nghiên cứu	5
5. Phương pháp nghiên cứu	6
6. Dự kiến đóng góp của luận văn.....	6
7. Cấu trúc của luận văn	7
NỘI DUNG	8
Chương 1. KHÁI QUÁT VỀ THƠ DÂN TỘC THÁI VIỆT NAM	
THỜI KỲ HIỆN ĐẠI VÀ NHÀ THƠ LÒ CAO NHUM	8
1.1. Khái quát về thơ dân tộc Thái Việt Nam thời kỳ hiện đại	8
1.2. Giới thiệu về nhà thơ Lò Cao Nhum	12
1.2.1. Quê hương và gia đình nhà thơ	12
1.2.2. Con người	14
1.2. Giới thiệu về hành trình thơ Lò Cao Nhum.....	15
Chương 2. CẢM HỨNG CHỦ ĐẠO VÀ NHÂN VẬT TRỮ TÌNH	
TRONG THƠ LÒ CAO NHUM	18
2.1. Cảm hứng chủ đạo trong thơ Lò Cao Nhum	18
2.1.1. Khái niệm cảm hứng chủ đạo.....	18
2.1.2. Cảm hứng về vẻ đẹp của quê hương đất nước	19
2.1.3. Tự hào về con người miền núi.....	27
2.1.4. Ngợi ca, tự hào về truyền thống văn hóa của dân tộc Thái và đồng bào miền núi Tây Bắc.....	38

2.2. Nhân vật trữ tình	49
2.2.1. Khái niệm nhân vật trữ tình	49
2.2.2. Nhân vật trữ tình mạnh mẽ, phóng khoáng	50
2.2.3. Nhân vật trữ tình suy tư, hoài niệm	54
Chương 3. ĐẶC ĐIỂM NGHỆ THUẬT THƠ LÒ CAO NHUM	66
3.1. Thơ Lò Cao Nhum giàu biểu tượng	66
3.2. Thể thơ tự do chiếm ưu thế	79
3.3. Ngôn ngữ thơ gần với ngôn ngữ của đồng bào miền núi	84
KẾT LUẬN	90
TÀI LIỆU THAM KHẢO	93

DANH MỤC CÁC BẢNG, BIỂU ĐỒ

Bảng:

- Bảng 3.1. Tổng hợp các hình ảnh mang ý nghĩa biểu tượng trong thơ Lò Cao Nhum.....67
- Bảng 3.2. Thống kê thể thơ sử dụng trong các tập thơ của Lò Cao Nhum.....79
- Bảng 3.3. Thống kê thể thơ sử dụng trong tập thơ *Rượu núi*80

Biểu đồ:

- Biểu đồ 3.1. Số lần sử dụng các hình ảnh mang ý nghĩa biểu tượng trong thơ Lò Cao Nhum.....67
- Biểu đồ 3.2. Tỷ lệ sử dụng các thể thơ79
- Biểu đồ 3.3. Tỷ lệ sử dụng các thể thơ trong tập thơ *Rượu núi*.....80

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Từ sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 đến nay, văn học viết dân tộc thiểu số Việt Nam đã có những bước phát triển tích cực và đạt được những thành tựu đáng khích lệ. Ngày càng nhiều tác giả người dân tộc thiểu số có tác phẩm hay được bạn đọc đón nhận, chất lượng tác phẩm ngày một ổn định hơn. Các thể loại văn học đạt được thành tựu là truyện ngắn, tiểu thuyết, thơ...

Nằm trong dòng chảy thơ dân tộc thiểu số nói chung, thơ dân tộc Thái không ngừng phát triển; nhiều tác giả, tác phẩm đã được “ghi danh” trong nền thơ Việt Nam hiện đại: Cẩm Biều với *Ngọn lửa không tắt* (2001); Vương Trung với *Sóng Nậm Rôm* (1979); Lò Cao Nhum với *Soi gương núi* (1997), *Sàn trắng* (2000), *Theo lời hát về nguồn* (2001), *Gốc trời* (2009), *Rượu núi* (2010)... Trong đó, Lò Cao Nhum là một trong số những tác giả tiêu biểu.

Là một cây bút thơ dân tộc Thái, Lò Cao Nhum đem đến cho bạn đọc những bài thơ mang dấu ấn riêng. Thơ ông mang phong vị vùng núi Tây Bắc, đặc biệt là phong vị đồng bào dân tộc Thái. Đó là những vẻ đẹp hùng vĩ và thơ mộng của núi rừng Tây Bắc, là vẻ đẹp văn hóa Thái gắn liền với những lễ hội ở Bản Lác, Mai Châu nơi ông sống; đó là những cảm nhận của một tâm hồn thiết tha với văn hóa quê hương trong thời kỳ đổi mới, là những trải nghiệm của tác giả trên mọi miền của Tổ quốc thân yêu...Đến với thơ Lò Cao Nhum, người đọc cảm nhận được nhiều điều thú vị, hấp dẫn, sâu sắc về quê hương, đất nước; về truyền thống văn hoá, phong tục tập quán của đồng bào dân tộc Thái; về vẻ đẹp tâm hồn nhà thơ.

Là một giáo viên môn Ngữ văn đang giảng dạy ở Hòa Bình, nơi nhà thơ Lò Cao Nhum đang sống và sáng tác, tác giả luận văn mong muốn qua đề tài nghiên cứu góp phần giới thiệu thơ Lò Cao Nhum và cuộc sống, văn hóa của đồng bào dân tộc Thái và đồng bào miền núi cao Tây Bắc với công chúng độc

giả. Đồng thời, chọn đề tài nghiên cứu cụ thể một tác giả văn học dân tộc thiểu số địa phương, luận văn còn hướng tới mục đích giúp cho việc giảng dạy văn học địa phương ở Hòa Bình có hiệu quả hơn; mang đến cho các em học sinh tình cảm gắn bó, tự hào về quê hương.

2. Lịch sử vấn đề

Lò Cao Nhum bắt đầu sáng tác thơ từ những năm bảy mươi của thế kỷ hai mươi. Ông có thơ đăng báo đầu tiên là chùm thơ ba bài trên *Tạp chí Văn nghệ Hà Sơn Bình*, số tháng 8 năm 1980 (*Những tâm tư gặp mưa; Một sớm mùa gặt; Em về Piềng Lưóng*). Ngay sau khi ra mắt, chùm thơ đầu tay này đã tạo được sự chú ý với bạn đọc. Cũng trên tạp chí *Văn nghệ Hà Sơn Bình*, số tháng 9 năm 1980, tác giả Vũ Tuấn Anh (Viện Văn học Việt Nam) đã có bài viết giới thiệu về hai chùm thơ của hai tác giả trẻ Lò Cao Nhum và Đinh Nam Khương (Hội viên Hội Nhà văn Việt Nam). Khi đó, Lò Cao Nhum là một nhà thơ trẻ, mới bước chân vào “làng” văn nghệ. Bài giới thiệu của Vũ Tuấn Anh về chùm thơ ba bài của Lò Cao Nhum đã có ý nghĩa động viên rất lớn đối với nhà thơ dân tộc Thái đến từ Hòa Bình này.

Năm 1996, nhà thơ Lò Cao Nhum in tập thơ *Rượu núi*. Sau đó một năm, năm 1997, trên báo *Văn nghệ của Hội Nhà văn Việt Nam* số tháng 4, nhà thơ Nguyễn Đức Mậu đã có bài viết giới thiệu về bài thơ *Rượu núi*, khẳng định sự độc đáo “cả về ý lẫn tình” của bài thơ: “*Toàn bộ bài thơ Rượu núi được viết bằng bút pháp giản dị, giàu chất dân tộc. Phải chăng Rượu núi là thứ rượu chan chứa tình đời, tình người, và chính những câu thơ hay trong bài cũng là men rượu chắt ra từ cuộc sống? Trong cuộc thi truyện ngắn và thơ năm 1996 do Tạp chí Văn nghệ quân đội tổ chức, bài thơ Rượu núi đã giành được vị trí xứng đáng trong số các giải thưởng, thực sự là một đóng góp độc đáo cả về ý lẫn tình*” [dẫn theo 25]. Đến nay *Rượu núi* vẫn là một trong những bài thơ hay nhất của Lò Cao Nhum. Bằng “con mắt xanh”, Nguyễn Đức Mậu đã giúp cho

sắc màu, hương vị của bài thơ **Rượu núi** lan toả đến bạn đọc, bắc chiếc cầu nối đưa **Rượu núi** của Lò Cao Nhum đến với người yêu thơ.

Năm 2000, ngay sau khi Lò Cao Nhum in tập thơ **Sàn trắng**, nhà thơ Trần Quốc Thục đã viết bài giới thiệu tập thơ **Sàn Trắng** với nhan đề: **Lò Cao Nhum trên Sàn trắng** in trên báo *Văn nghệ dân tộc miền núi* của Hội nhà văn Việt Nam. Nhà thơ Trần Quốc Thục đã cảm nhận được sự gắn bó của Lò Cao Nhum với quê hương miền núi và đặc điểm ngòi bút Lò Cao Nhum trong cách diễn đạt, thể hiện cảm xúc: “*Muốn tìm gặp Sàn trắng của Lò Cao Nhum, dứt khoát phải đi qua vùng Rẻo cao Pù Bin rồi. Gian khổ là cái chắc. Ở đấy có sấm rền bất chợt, có gió lạnh gió độc, có mưa như khóc, có củi ướt khói bay đỏ mắt, có cái nét lâm lý của người miền núi và cái tình Pù Bin bền như củi lửa bốn mùa... Rõ ràng ngay từ đầu, Lò Cao Nhum đã không hề có ý định thi vị hóa con người và cảnh vật quê hương mình. Cái nếp ngay thẳng của người miền núi đã tạo cho anh có cách cảm xúc và diễn đạt khúc triết, có độ nén riêng trong thơ*” [31].

Năm 2011, trong cuốn **Văn học dân tộc thiếu số Việt Nam thời kỳ hiện đại - Một số đặc điểm**, Lò Cao Nhum được nhắc đến với các tập thơ: **Giọt sao trở về** (1995), **Rượu núi** (1996), **Sàn trắng** (2000), **Theo lời hát về nguồn** (2001), Lò Cao Nhum được xếp vào hàng các nhà thơ trẻ sau năm 1975 đến nay với nét “*trẻ trung, sôi nổi, hồn nhiên và giàu sức sáng tạo*” [34]. Trong công trình nghiên cứu này, Lò Cao Nhum mặc dù chưa được giới thiệu như một tác giả tiêu biểu, song thơ ông được nhìn nhận dưới góc độ phê bình văn học với những nhận xét thỏa đáng. Điều đó đã giúp cho quá trình nghiên cứu thơ Lò Cao Nhum có điểm tựa chắc chắn.

Ngoài những bài viết về thơ Lò Cao Nhum kể trên, chúng tôi còn tham khảo những bài viết về thơ Lò Cao Nhum đăng tải trên website. Tác giả Đỗ Thu Huyền (Viện Văn học) với bài viết **Lò Cao Nhum tình bền củi lửa** đã có cái nhìn khái quát về 7 tập thơ của Lò Cao Nhum: “*Qua 7 tập thơ (Giọt sao trở về (1995), Rượu núi (1996), Soi gương núi (1997), Sàn trắng (2000), Theo*

lời hát về nguồn (2001), *Gốc trời* (2009), *Rượu núi - thơ chọn lọc*, (2010) người đọc tưởng như khó nắm bắt ngay phong cách thơ Lò Cao Nhum nhưng chính qua sự thoát tiên rời rạc, pha tạp ấy chúng ta tìm được sự nhất quán, đây là mạch cảm xúc của một con người lúc nào cũng khát khao khám phá và chiêm nghiệm” [12]. Bài viết của Đỗ Thu Huyền tập trung khám phá phong cách thơ Lò Cao Nhum. Tác giả đã nhận thấy từ thơ Lò Cao Nhum cốt cách của một con người “nâng niu, trân trọng” văn hoá Thái “trong từng câu chữ, hình ảnh và giọng điệu” [12].

Nhà thơ Bùi Việt Phương trên website *Văn học quê nhà* có bài viết *Nét mới trong thơ Lò Cao Nhum*. Tác giả bài viết đã khẳng định hồn thơ của Lò Cao Nhum: “Cái tên Lò Cao Nhum bấy lâu nay đã bị “đóng đinh” vào **Rượu núi**, bởi rượu núi hay bằng rượu núi?... Không phải vì rượu núi đã cạn vì tiếp sau tiếng vang đó anh vẫn có **Nóc nhà ta có hoa khau cút, Sàn trắng, Lời tháng giêng**... mà bởi trong thơ của chàng thi sĩ Thái đã xuất hiện những hướng nghĩ khác, những suy tư cật vấn” [26]. Bùi Việt Phương đã nhận thấy, sau **Rượu núi**, Lò Cao Nhum đã có những bài thơ đặc sắc khác, với những hướng suy tư “cật vấn” hơn.

Tìm hiểu lịch sử nghiên cứu thơ Lò Cao Nhum tác giả luận văn nhận thấy, các ý kiến viết về thơ Lò Cao Nhum nhìn chung thống nhất, nhiều bài có những điểm chung trong nhận xét. Các bài viết nói trên đã khẳng định những ‘nét riêng’ trong thơ Lò Cao Nhum: thơ ông mang cốt cách của một con người yêu dân tộc mình tha thiết với những tin tưởng, lạc quan; hồn thơ gắn bó tha thiết với quê hương miền núi với những khao khát khám phá, chiêm nghiệm; bút pháp thơ giản dị, diễn đạt khúc triết, có độ nén trong thơ.

Tuy nhiên, các bài viết về thơ Lò Cao Nhum chủ yếu nhằm giới thiệu khái quát về thơ ông; hoặc cảm nhận, phê bình về một số bài thơ cụ thể. Cho đến nay, chưa có một công trình chuyên sâu nào nghiên cứu toàn bộ sáng tác của nhà thơ Lò Cao Nhum.